TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HSST
Ngày: 27/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9 - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Minh Phước

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đăng Vạn

2. Ông Phạm Văn Khuyến

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Trương Thị Ngọc Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2020/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ tên: **Hồ Ngọc H**; Tên gọi khác: không có; Sinh ngày: 25/6/1995 tại: An Giang; Địa chỉ thường trú: xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: phường Phước Long B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn Ú và bà Nguyễn Thị D; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 25/5/2015 bị Toà án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng; Bị bắt tạm giam từ ngày 05/10/2019 (có mặt).

- Bị hại:

1. Bà Hà Thị Mỹ D, sinh năm: 1992

Địa chỉ: phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Bà Bùi Nguyễn Thủy T, sinh năm: 1999

Địa chỉ: phường Phước Long B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Trần Trọng Th, sinh năm 1992
Địa chỉ: phường Long Bình, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 05/10/2019, Hồ Ngọc H đi bộ đến quán Internet Bà Tư để chơi nhưng do quán đóng cửa nên H đi bộ về. Trên đường đi bộ về, H đi lòng vòng và khi đi ngang qua khu nhà trọ tại địa chỉ 21/11 đường 359, phường Phước Long B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện cửa khu nhà trọ mở, hành lang có để nhiều xe mô tô nhưng không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H lén lút đi vào bên trong khu nhà trọ đến chỗ chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 86B4- 500.98, màu đen của bà Bùi Nguyễn Thủy T, thấy xe khóa cổ nên H dùng hai tay lắc mạnh cổ xe để phá khóa cổ xe, sau đó dẫn bộ xe về nhà không số, tổ 9, khu phố 6, phường Phước Long B, Quận 9 để cất giấu. Trên đường dẫn bộ xe đi vì mệt nên H gọi cho Trần Trọng Th nhờ đến đẩy xe của H bị hư về giùm, Th đồng ý. Lúc này, Th điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 68B1-439.49, màu đen (xe Th mượn của H trước đó) đến đẩy xe mô tô Honda Vision, biển số 86B4- 500.98 và H về, trên đường đi H không nói cho Th biết về chiếc xe Vision từ đâu mà H có. Đến 07 giờ 00 ngày 05/10/2019, Công an phường phước Long B, Quận 9 kiểm tra nơi ở của H, phát hiện và bắt giữ Hồ Ngọc H cùng tang vật.

Ngoài ra, Hồ Ngọc H còn khai nhận chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario, màu đen, gắn biển số: 68B1-439.49 là do H trộm cắp được mà có. Cụ thể: Vào một đêm giữa tháng 9/2019, khi đi chơi về, H đi ngang nhà không số, đường 4, khu phố 2, phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9 thấy trước nhà có dựng một xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 50X1-062.43 của bà Hà Thị Mỹ D không có người trông coi, xe không khóa cổ nên H lén lút dẫn xe đi để chiếm đoạt. Sau khi trộm cắp được xe Honda Vario nói trên, H sử dụng làm phương tiện đi lại cho bản thân. Sợ bị phát hiện nên H tháo biển số của xe bỏ ở khu vực gần cầu Năm Lý, phường Phước Bình, Quận 9 và đặt mua trên mạng biển số 68B1-439.49 để gắn vào xe. H khai nhận cả hai lần trộm cắp xe nói trên H đều thực hiện một mình. Khi H cho Th mượn xe Honda Vario, biển số 68B1-439.49 vào ngày 04/10/2019, H cũng không nói cho Th biết là xe do trộm cắp mà có.

Tại Kết luận định giá tài sản số 168-2019/KL-ĐGTS ngày 15/10/2019 và Kết luận định giá tài sản số 199-2019/KL-ĐGTS ngày 10/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận: Chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 86B4- 500.98, có giá trị còn lại là 28.500.000 đồng; Chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 50X1-062.43, có giá trị còn lại là 42.000.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 9 đã thu giữ và trả lại chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 86B4- 500.98 cho bà Bùi Nguyễn Thủy T, trả lại chiếc xe

mô tô hiệu Honda Vario, biển số 50X1-062.43 cho Hà Thị Mỹ D; đang tạm giữ 01 biển số xe 68B1-439.49.

Tại bản cáo trạng số 29A/CT-VKS ngày 21/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hồ Ngọc H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Ngọc H đã trình bày lại toàn bộ nội dung vụ án và thừa nhận đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 50X1-062.43 của bà Hà Thị Mỹ D vào một ngày giữa tháng 9/2019 tại nhà không số, khu phố 2, phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9 và lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 86B4-500.98 của bà Bùi Nguyễn Thuỷ T vào ngày 05/10/2019 tại nhà trọ số 21/11, đường 359, phường Phước Long B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo. Đồng thời, bị cáo đã nhìn nhận trách nhiệm của mình và tỏ thái độ ăn năn hối hận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến đánh giá nội dung vụ án, xác định hành vi phạm tội và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hồ Ngọc H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) như nội dung bản cáo trạng. Đồng thời, Đại diện Viện kiểm sát cũng đã đánh giá tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định pháp luật xử phạt bị cáo Hồ Ngọc H mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; tịch thu, tiêu huỷ 01 biển số xe giả 68B1-439.49.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tang vật khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để xác định, bị cáo Hồ Ngọc H đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 50X1-062.43, trị giá 42.000.000 đồng của bà Hà Thị Mỹ D vào một ngày giữa tháng 9/2019 tại nhà không số, khu phố 2, phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9 và lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 86B4-500.98, trị giá 28.500.000 đồng của bà Bùi Nguyễn Thuỷ T vào ngày 05/10/2019 tại nhà trọ số 21/11, đường 359, phường Phước Long B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 70.500.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo Hồ Ngọc H thực hiện đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét ý kiến của đại diện viện kiểm sát và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự công cộng, phạm tội 02 lần nên cần phải xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho các bị hại, gây thiệt hại không lớn nên cần xem xét áp dụng các quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với ông Trần Trọng Th đã mượn chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 50X1-062.43 từ bị cáo để sử dụng và sau đó sử dụng chiếc xe này giúp bị cáo mang chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 86B4-500.98 về nhà cất giữ. Tuy nhiên, khi mượn xe Honda Vario và đẩy xe Honda Vision giúp bị cáo về nhà thì ông Th không biết các chiếc xe trên do bị cáo trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an Quận 9 không xử lý vi phạm đối với ông Th là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại là bà Hà Thị Mỹ D và bà Bùi Nguyễn Thuỷ T đã nhận lại xe và nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì khác nên Toà án không xét giải quyết.

Về tang vật chứng của vụ án:

Cơ quan cảnh sát điều tra công an Quận 9 đã thu hồi và trả lại chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 50X1-062.43 và chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 86B4-500.98 cho các bị hại là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với biển số xe mô tô số 68B1-439.49 đang tạm giữ là biển số xe giả nên tịch thu, tiêu huỷ.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1.1. Tuyên bố bị cáo Hồ Ngọc H phạm tội "Trộm cắp tài sản";

1.2. Xử phạt: Hồ Ngọc H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2019.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu, tiêu huỷ 01 biển số xe mang số 68B1-439.49.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 118/19 ngày 01/11/2019 của Công an Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh)

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Hồ Ngọc H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo bản án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Minh Phước

Nơi nhận :
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện KSND Quận 9;
- Công an Quận 9;
- Chi cục THADS Quận 9;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu.